

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HỖ TRỢ PTGD HÒA NHẬP TỈNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục & Đào tạo Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của kế toán trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Hình thức, thời gian, và địa điểm công khai: Công khai tại bảng tin của trung tâm trong vòng 30 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng, kế toán trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi và các bộ có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- BGĐ TT;
- Công khai bảng tin;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Thế

(Biểu mẫu Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính)

Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi

Mẫu 02

Chương: 422 loại 470 khoản 072

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 341../QĐ-TTGDHN ngày 31/12/2025 của Giám đốc trung tâm HTPTGDHN tỉnh Quảng Ngãi)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
I	Số thu phí, lệ phí	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.466
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.466
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.466
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.187
	Quỹ lương	5.836
	Hoạt động thường xuyên	1.757
	Chi tăng cường cơ sở vật chất	594
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên :	279
	Chi chính sách TTLT 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	135
	Chi chính sách NĐ 81/2021/NĐ-CP	144
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	



Phụ trưởng đơn vị

Trần Văn Thế